

Số: 329/TB-MNĐC

Đức Chính, ngày 29 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

(Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của BGD&ĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Đức Chính

2. Địa chỉ trụ sở:

Địa chỉ: Khu Yên Lâm 3, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0233.581.551

Email: mnducchinh@dongtrieu.edu.vn

Website: <https://mnducchinh@dongtrieu.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục:

Cơ sở giáo dục mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục:

4.1. Sứ mạng

Trường Mầm non Đức Chính cam kết tạo dựng một môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, và thân thiện, nơi trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, cảm xúc và kỹ năng xã hội. Luôn chú trọng xây dựng một môi trường học tập hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và khơi dậy niềm đam mê khám phá của trẻ, tạo tiền đề vững chắc cho hành trình học tập suốt đời.

4.2. Tầm nhìn

Phấn đấu trở thành một trong những trường mầm non dẫn đầu trong chất lượng giáo dục tại địa phương, tiếp tục giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục. Hướng đến là mô hình mầm non kiểu mẫu, nơi trẻ em được chăm sóc, giáo dục trong một môi trường sáng tạo, hiện đại và phù hợp với xu hướng giáo dục tiên tiến.

4.3. Mục tiêu

- Phát triển toàn diện cho trẻ: Đảm bảo các hoạt động giáo dục đa dạng nhằm phát triển tối ưu cả về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, và tình cảm xã hội cho trẻ, giúp các em đạt được các tiêu chuẩn phát triển ở từng độ tuổi.

- Đào tạo đội ngũ giáo viên chuyên nghiệp: Duy trì và nâng cao trình độ chuyên môn của 100% giáo viên, khuyến khích các giáo viên không ngừng học hỏi và đổi

mới phương pháp giảng dạy, với mục tiêu mỗi giáo viên đều có thể đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi."

- Đảm bảo an toàn và sức khỏe cho trẻ: Chú trọng các hoạt động bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh và các biện pháp đảm bảo an toàn, xây dựng môi trường học đường thân thiện, an toàn và phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ.

- Tăng cường hợp tác với phụ huynh: Xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với phụ huynh, tạo kênh thông tin hiệu quả để cùng hỗ trợ quá trình phát triển của trẻ, đồng thời đáp ứng tốt hơn nhu cầu và mong muốn của các gia đình.

- Duy trì và phát huy thành tích nhà trường: Tiếp tục giữ vững các danh hiệu đã đạt được như tập thể lao động tiên tiến, lao động xuất sắc, và phấn đấu trở thành điểm sáng về chất lượng giáo dục mầm non trong khu vực.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

- Trường Mầm non Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh được thành lập năm 1976. Năm 2004, trường được đổi tên từ Trường Mầm non Đức theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2004 của UBND huyện Đông Triều cho đến nay. Với sự quan tâm tạo điều kiện của UBND huyện Đông Triều, Đảng ủy, chính quyền địa phương và các bậc cha mẹ học sinh, nhà trường đã khẳng định được vai trò, vị trí trong hệ thống giáo dục chung của phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Trường Mầm non Đức Chính là trường mầm non Hạng 1, trường có chức năng nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ mầm non từ 2 đến 6 tuổi. Trải qua gần 50 năm Thành lập và phát triển qua nhiều thời kỳ, đến nay, toàn trường có 10 lớp/230 trẻ, với 03 đồng chí Cán bộ quản lý, 19 giáo viên, 8 nhân viên. Trường Mầm non Đức Chính có 01 cơ sở lẻ ở địa chỉ: Khu Trạo Hà, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều.

- Trong gần 50 năm phấn đấu và trưởng thành, trường bước đầu đã có thành tích được các cấp ghi nhận: Tự hào là ngôi trường được công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 vào tháng 10 năm 2023, minh chứng cho chất lượng giảng dạy và môi trường học tập an toàn, lành mạnh dành cho trẻ. Trường cũng đã vinh dự được Ủy ban Nhân dân tỉnh trao tặng cờ thi đua, ghi nhận thành tích dẫn đầu trong khối các trường Mầm non năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh tặng Giấy khen năm học 2023 - 2024. Tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường nhiều năm liền được công nhận là Tập thể Lao động Tiên tiến và Tập thể Lao động Xuất sắc. Đội ngũ giáo viên đạt trên chuẩn 100%, có trình độ chuyên môn vững vàng và lòng yêu nghề sâu sắc. Đặc biệt, nhiều giáo viên của trường đã được công nhận danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi" cấp thị xã, với 02 giáo viên đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi" cấp tỉnh.

- Với phương châm luôn đặt trẻ em làm trung tâm của mọi hoạt động giáo

dục, trường Mầm non Đức Chính cam kết tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học, tạo dựng môi trường học tập thân thiện, phát triển toàn diện cho trẻ và đồng hành cùng phụ huynh trong chặng đường đầu tiên của trẻ em đến với thế giới học hỏi.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

Họ và tên: Trần Thị Hiến

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Đức Chính, khu Yên Lâm 3, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Điện thoại: 0396121099

Email: mn.dc.tthien@dongtrieu.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập trường, đổi tên trường.

Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2004 của UBND huyện Đông Triều về việc sáp nhập Nhà trẻ và trường mẫu giáo thành trường Mầm non Đức Chính (Trường Mầm non Đức Chính là đơn vị sự nghiệp, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu).

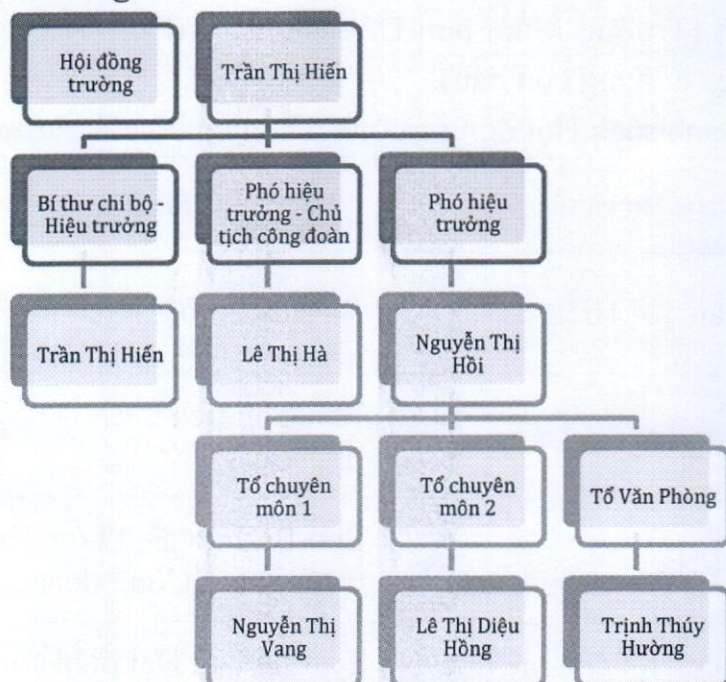
b) Danh sách Hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Bà Trần Thị Hiến	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Bà Nguyễn Thị Dâng	Phó Chủ tịch UBND phường	Ủy viên HĐ
3	Lê Thị Hà	Phó Bí thư CB, Phó Hiệu trưởng, CT Công đoàn	Thư ký HĐ
4	Đại diện Hội cha mẹ học sinh	Trưởng ban Đại diện cha mẹ học sinh	Ủy viên HĐ
5	Ngô Thị Oanh	Bí thư Đoàn thanh niên	Ủy viên HĐ
6	Lê Thị Diệu Hồng	Tổ trưởng tổ chuyên môn 2	Ủy viên HĐ
7	Trịnh Thúy Hường	Tổ trưởng tổ văn phòng	Ủy viên HĐ

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.
 - Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng: Quyết định số 2828/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc điều động, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý lãnh đạo đối với bà Trần Thị Hiến.

- Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận phó hiệu trưởng: Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc điều động, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý lãnh đạo đối với bà Lê Thị Hà và Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Đông Triều về việc điều động, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý lãnh đạo đối với bà Nguyễn Thị Hồi.

Sơ đồ bộ máy trường



d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục:

- Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

- Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

- Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ hòm thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc

TT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Địa chỉ hòm thư điện tử,	Địa chỉ nơi làm việc
1	Lê Thị Hà	Phó hiệu trưởng	0902244388	mn.dc.ltha@dongtrieu.edu.vn	Phòng Phó Hiệu trưởng, Tầng 1
2	Nguyễn Thị Hôi	Phó hiệu trưởng	03854491331	mn.dc.nthoi@dongtrieu.edu.vn	Phòng Phó Hiệu trưởng, Điểm trường Trạo Hà

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục (Có phụ lục kèm theo)

- Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục;
- Quy chế dân chủ của cơ sở giáo dục;
- Các Nghị quyết của Hội đồng trường;
- Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính;
- Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục;
- Kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục;
- Các quy định và quy chế nội bộ khác.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				Hoàn thành BDTX	
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	TB	CĐ	Đã hoàn thành	Chưa hoàn thành
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	32			23	1	1	7		13	9	11	11			22	
I	Giáo viên				19											19	
1	Nhà trẻ	4			4					3	1	1	3			4	
2	Mẫu giáo	15			15					10	5	7	8			15	
II	Cán bộ quản lý	3			3						3	3				3	
1	Hiệu trưởng	1			1						1	1				1	
2	Phó hiệu trưởng	2			2						2	2				2	
III	Nhân viên	2			2												
1	Nhân viên văn thư																
2	Nhân viên kế toán	1			1												
3	Nhân viên y tế	1					1										
5	Nhân viên khác	8				1		7									

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	7268 m ²	7268 m ²	
	Điểm trường	2	2	
	Diện tích bình quân mỗi trẻ	30,16 m ²	31,6	
2	Số lượng hạng mục thuộc các khối			
2.1	Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ	10	10	
	Phòng học	10	10	

	Phòng vệ sinh	8	8	
	Phòng ngủ	0	0	
	Phòng khác			
2.2	Khối phòng phục vụ học tập			
	Thư viện	1	1	
	Phòng thể chất			
	Phòng chức năng nghệ thuật	1	1	
	Phòng kidsmart	1	1	
2.3	Khối phòng tổ chức ăn			
	Nhà bếp	2	2	
	Phòng kho	1	1	
	Nhà khác			
2.4	Khối phòng hành chính, quản trị			
	Phòng hiệu trưởng	1	1	
	Phòng phó hiệu trưởng	1	1	
	Văn phòng trường	1	1	
	Phòng họp	1	1	
	Phòng bảo vệ	1	1	
	Phòng nhân viên	1	1	
	Phòng y tế	1	1	
2.5	Khối công trình công cộng			
	Nhà xe giáo viên	2	2	
	Phòng khác			

3	Số lượng thiết bị đồ chơi hiện có			
	Số lượng đồ chơi ngoài trời	10	10	
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	2	2	
	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	8	8	
	Bộ thiết bị thông minh	6	6	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

- Kết quả tự đánh giá

1.1. Đánh giá theo từng tiêu chí từ Mức 1 đến Mức 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	-
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	-
Tiêu chí 1.6		x	x	Không đạt
Tiêu chí 1.7		x	x	-
Tiêu chí 1.8		x	x	-
Tiêu chí 1.9		x	x	-

Tiêu chí 1.10		X	X	-
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	X
Tiêu chí 2.3		X	X	X
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	Không đạt
Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	-
Tiêu chí 3.5		X	X	X
Tiêu chí 3.6		X	X	X
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	X
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	-
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tổng kết		25	25	17

Kết quả: Đạt mức 2

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước

STT	Nội dung	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025 (Kỳ I)
1	Tổng số lớp	10	12
2	Tổng số trẻ	241	230
3	Số trẻ bình quân/lớp	24	23
4	Số trẻ học 2 buổi/ngày	241	230
5	Số trẻ được ăn bán trú	241	230
6	Số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ	241	230
	Số trẻ cân nặng bình thường	238	224
	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	3	225
	Số trẻ có chiều cao bình thường	237	6
	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	4	5
	Số trẻ thừa cân béo phì	0	2
7	Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	Đạt	Đạt
8	Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình MG 5T	66	
9	Số trẻ khuyết tật	1	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Nhà trường căn cứ vào ngân sách được giao, các nguồn thu tại trường để lập dự toán thu chi. Dự toán tài chính được xây dựng đúng quy trình. Đảm bảo thực hiện thu chi, quyết toán và báo cáo tài chính theo chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước: có dự toán, quyết toán tài chính, báo cáo tài chính theo từng năm học và thực hiện đầy đủ các quy định quản lý, lưu trữ hồ sơ chứng từ. Hệ thống sổ sách, chứng từ của trường đầy đủ và hợp lệ. Các khoản thu chi của nhà trường đều thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Căn cứ vào tình hình thực tế, trường đã ban hành các quy chế thực hiện công tác công

khai, quản lý tài sản. Ngay đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng căn cứ vào nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học và định kì tự kiểm tra công tác tài chính, tài sản theo đúng quy định, quy chế chi tiêu nội bộ. Nhà trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về công tác công khai trong cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT. Trong quá trình thực hiện, khi có điểm chưa phù hợp hoặc có vấn đề phát sinh do hướng dẫn chỉ đạo thay đổi của cơ quan quản lý tài chính cấp trên, quy chế chi tiêu nội bộ được điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành.

Nhà trường thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản bảo đảm đúng luật, công khai, minh bạch. Đồng chí hiệu trưởng luôn nhận thức đúng đắn trách nhiệm của mình trong việc huy động và sử dụng nguồn tài chính bảo đảm tiết kiệm nhưng có hiệu quả cao nhất, huy động nguồn tài chính và biết tổ chức phân phối, sử dụng các nguồn tài chính hợp lí nhằm phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập ngày càng tốt.

Cơ sở vật chất, tài sản của nhà trường được sử dụng triệt để. Một số tài sản của trường được đưa tới từng lớp, bàn giao cho giáo viên bảo quản, sử dụng có hiệu quả. Trường luôn quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích để phục vụ các hoạt động giáo dục, cuối mỗi năm có báo cáo cấp trên. Kế toán tham mưu cho đồng chí hiệu trưởng về công tác quản lý tài chính, tài sản trong trường, thường xuyên bảo dưỡng, nghiêm túc kiểm kê theo định kì.

STT	Nội dung	Năm 2024
1	Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);	5.212.545.876
	- Chi Lương và thu nhập	4.118.315.122
	- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	252.079.359
	Chi hỗ trợ người học	3.740.000
	Chi khác	361.611.395
2	Quyết toán các khoản thu và mức thu đối với người học(bao gồm học phí, lệ phí và tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí(nếu có trong năm)	1.007.097.900
	- Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính	231.994.500
	- Thu hỗ trợ cô nuôi	170.402.500
	- Học thêm hè năm 2024	127.900.900

3	Chính sách và kết quả thực hiện về trợ cấp miễn giảm học phí, học bổng	476.800.000
4	Số dư quỹ theo quy định kể cả quỹ đặc thù (nếu có)	922.180

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1 Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Bố trí đủ đội ngũ theo biên chế được duyệt, phân công nhiệm vụ hợp lý theo vị trí việc làm, có đủ số giáo viên/lớp theo quy định. Cập nhật thông tin về đội ngũ CBQL, GV, NV tại phần mềm cơ sở dữ liệu Ngành.

- Thực hiện đúng chế độ chính sách cho CB, GV, NV. Thu nhập tăng thêm tăng hơn so với năm học trước hơn triệu/người.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử...theo quy định. Xây dựng kế hoạch, triển khai nghiêm túc, có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL và GVMN theo quy định. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức và phương thức trong bồi dưỡng đội ngũ.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

Năm 2024, phường Đức Chính được công nhận đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT.

So với kỳ I của năm học 2023-2024 nhà trường duy trì kết quả đạt phổ cập GDMNCTENT.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong GDMN tại nhà trường: Thúc đẩy ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động của nhà trường như: 100% các hoạt động quản lý của nhà trường (quản lý hành chính, tài chính, nhân sự) được số hóa, lưu trữ và thực hiện trực tuyến trên các phần mềm quản lý; dữ liệu trường học được số hóa và đồng bộ hóa với hệ thống quản lý cấp sở, phòng; Sử dụng phần mềm để tính khẩu phần ăn; 70% báo cáo, kế hoạch được thực hiện qua các ứng dụng công nghệ như Google Drive, Google Forms, giúp tiết kiệm giấy tờ và thời gian.

- Tăng cường xây dựng kho học liệu số (kế hoạch bài dạy, bài giảng điện tử, bài giảng E-learning...), đóng góp học liệu số, video bài giảng có chất lượng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ lên trung tâm dữ liệu của ngành, tỉnh thông qua các nền tảng số chia sẻ dùng chung: giáo viên sử dụng các công cụ hỗ trợ dạy học trực tuyến hoặc số hóa bài giảng (sử dụng video, hình ảnh, ứng dụng học tập) để tăng cường hiệu quả giảng dạy; 70% giáo viên sử dụng phần mềm để ghi chép đánh giá sự phát triển của trẻ và chia sẻ thông tin với phụ huynh qua nền tảng trực tuyến. Phát triển hệ thống tài liệu học tập trực tuyến để hỗ trợ trẻ học ở nhà, đặc biệt là trong các tình huống khẩn cấp (dịch bệnh, thiên tai). 100% thông tin liên lạc giữa nhà trường và phụ huynh được thực hiện qua các nền tảng trực tuyến (Zalo, Facebook, ứng dụng của trường). Phát triển hệ thống quản lý sức khỏe trẻ qua ứng dụng theo dõi, cập

nhật sức khỏe hàng ngày, giúp phụ huynh nắm bắt thông tin nhanh chóng.

4. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

4.1. Phát động phong trào thi đua

- Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua, khen thưởng tại các văn bản hiện hành. Chủ động cập nhật thường xuyên các quy định về công tác thi đua, khen thưởng, trong công tác thi đua, đặc biệt quan tâm đến nhân viên và giáo viên trực tiếp giảng dạy. Tham gia đầy đủ có hiệu quả các cuộc vận động của ngành.

- Nhà trường phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn của nhà trường trên cơ sở các phong trào thi đua của ngành, thị xã... Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng. Trong học kỳ 1 đã phát động 02 đợt phong trào thi đua (đợt 1 chào mừng thành lập thành phố Đông Triều và Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; đợt 2 chào mừng 80 thành lập Quân đội nhân dân Việt nam 22/12) với nhiều hoạt động thiết thực góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và chất lượng đội ngũ giáo viên hiệu quả. Kết thúc học kỳ I có 03 giáo viên xuất sắc trong phong trào thi đua được khen thưởng.

4.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Triển khai thực hiện truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt kịp thời tổ chức quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; truyền thông chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường trên trang thông tin điện tử trường, bảng tuyên truyền các nhóm/lớp, bảng tuyên truyền nhà trường...; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN, đặc biệt duy trì thực hiện khai thác hiệu quả trang thông tin điện tử của trường./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (bc);
- Trang website;
- CBGVNV trường;
- Lưu HS.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hiền